

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40
CATALOGUE BÁNH TRƯỚC
WINNER R (2025-2026)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · Dùng cho HONDA WINNER (2025,2026)

Sơ đồ online:

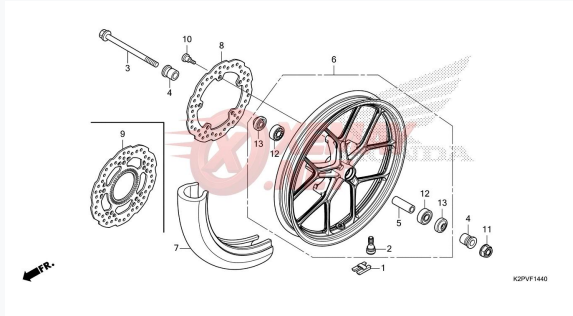
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005605> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 18 chi tiết	Có giá tham khảo: 18/18	Tổng giá trị: 8,274,238đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40
CATALOGUE BÁNH TRƯỚC WINNER R
(2025-2026)



Mã EPC

EPCDOV0005605

Thương hiệu

HONDA

Dòng xe

WINNER

Năm SX

2025,2026

Loại hệ thống

FRAME

Danh mục

CATALOGUE WINNER R
(2025-2026) (FS150FT - FS150AFT)

Số phụ tùng

18 chi tiết

Tổng giá trị

8,274,238đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC WINNER R (2025-2026)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Đối trọng vành xe 10 42704-MER-D00 HONDA SH 125, SH 150, WINNER R	42704MERD00	1	60,715đ
1	Đối trọng vành xe 20 42705-MER-D00 HONDA SH 125, SH 150, WINNER R	42705MERD00	1	67,875đ
1	Đối trọng vành xe 30 42706-MER-D00 HONDA SH 125, SH 150, WINNER R	42706MERD00	1	76,633đ
2	Van xe 42753-K12-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH MODE, VISION 110, WINNER R	42753K12901	1	51,988đ
3	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-K56-N10 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	44301K56N10	1	45,490đ
4	Bạc đệm bánh xe trước 44311-K56-N10 HONDA WINNER 150, WINNER X, WINNER R	44311K56N10	1	37,535đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
4	Bạc đệm bánh trước 44312-K1M-K10 HONDA WINNER, WINNER R	44312K1MK10	1	35,327đ
5	Bạc cách trục trước 44620-KPH-950 HONDA FUTURE 125, SH MODE, WAVE 110, WINNER R	44620KPH950	1	35,355đ
6	CỤM VÀNH TRƯỚC*NH303M* 44650-K2P-VH0ZA HONDA MÃ PHỤ TÙNG HONDA	44650K2PVH0ZA	1	2,639,612đ
6	CỤM VÀNH TRƯỚC*TYPE3* 44650-K2P-VJ0ZA HONDA MÃ PHỤ TÙNG HONDA	44650K2PVJ0ZA	1	2,742,582đ
7	Lốp trước (90/80-17 M/C 46P) (IRC) 44711-K56-V02 HONDA WINNER, WINNER R	44711K56V02	1	629,258đ
7	Lốp trước (CST) 44711-K56-V61 HONDA WINNER X, WINNER R	44711K56V61	1	725,538đ
8	Đĩa phanh trước 45251-K2P-VE1 HONDA WINNER X V4, WINNER R	45251K2PVE1	1	457,302đ
9	Đĩa phanh trước 45251-K2P-VF1 HONDA WINNER X V4, WINNER R	45251K2PVF1	1	448,989đ
10	Bu lông 8x24 90105-K1N-V00 HONDA SH 125, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WINNER R	90105K1NV00	1	59,611đ
11	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
12	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-K44-V81 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE, WINNER R	91052K44V81	1	64,027đ
13	PHÓT MOAY Ơ TRƯỚC 21X37X7 91251-KPH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, SH MODE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91251KPH901	1	28,941đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WINNER](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV005605> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC WINNER R (2025-2026) (EPCDOV0005605). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005605>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC WINNER R (2025-2026) (EPCDOV0005605)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005605>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC WINNER R (2025-2026) (EPCDOV0005605)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-truoc-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005605>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE
BÁNH TRƯỚC WINNER R (2025-2026)
(EPCDOV0005605)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.